TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **86**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 300/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Bích L**; sinh năm 1990; CCCD: 046190019459; Trú tại: tổ E phường H, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Thôn H, phường L, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Dương Ngọc S**; sinh năm 1988; CCCD: 027089012499; Trú tại: tổ E phường H, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Thôn H, phường L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Bích L và ông Dương Ngọc S *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Bích L và ông Dương Ngọc S nên Giấy chứng nhận kết hôn số 153 do Ủy ban nhân dân phường H, quận L (nay là phường H, TP Đà Nẵng) cấp ngày 18/11/2013 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Bích L và ông Dương Ngọc S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Bích L và ông Dương Ngọc S xác định có 02 con chung tên Dương Trần Anh K, sinh ngày 11/6/2014 và Dương Trần Bảo N, sinh ngày 07/02/2019. Ly hôn, ông bà thống nhất: Giao cho bà L được trực tiếp nuôi dưỡng Dương Trần Anh K và Dương Trần Bảo N cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (1.500.000 đồng/con). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2025 vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền,

lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông S, bà L xác định không có.

- Về nợ chung: Ông S, bà L xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng ông S và bà L mỗi người chịu 75.000 đồng, Bà L tự nguyện chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0004858 ngày 03/11/2025.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: 150.000 đồng ông Dương Ngọc S phải chịu nhưng bà L tự nguyện chịu được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0004858 ngày 03/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV4 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- UBND phường H, Đà Nẵng.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh